# TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
## Kỷ niệm "400 năm chữ Quốc ngữ tại Bình Định"
---

Theo các tư liệu nghiên cứu, lịch sử hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ đang được sử dụng ở nước ta, đến nay tròn 400 năm (1618 - 2018). Vào đầu thế kỷ XVII, các giáo sĩ phương Tây đến Đàng trong truyền giáo và năm 1618 đến Nước Mặn (Bình Định) lập cơ sở truyền giáo đầu tiên. Tại đây, để giao tiếp với người Việt, các giáo sĩ đã dùng chữ cái La tinh ghi âm tiếng Việt để sáng tạo, hình thành chữ Quốc ngữ.

Ngày 13/01/2016, tại thành phố Quy Nhơn, UBND tỉnh Bình Định phối hợp với Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam và các cơ quan Trung ương tổ chức Hội thảo khoa học *"Bình Định với chữ Quốc ngữ"*. Tại Hội thảo, Giáo sư Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đã xác định: *"Chữ Quốc ngữ trong trạng thái phôi thai, ra đời sớm nhất ở ba trung tâm: Nước Mặn (Bình Định), Hội An và Thanh Chiêm (Quảng Nam), trong đó Nước Mặn có phần sớm hơn"*. Hội thảo cũng đã xác định: *"Nhà in Làng Sông - Quy Nhơn là nơi phát triển truyền bá chữ Quốc ngữ và văn học Quốc ngữ vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX"*. Như vậy, Bình Định, trong đó có Nước Mặn, là một trong những trung tâm phôi thai và ra đời sớm nhất của chữ Quốc ngữ. Bên cạnh đó, trong tiến trình lịch sử, Bình Định là một trong những địa phương có những đóng góp quan trọng vào quá trình hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ, trong đó có Nhà in Làng Sông - Quy Nhơn.

Kỷ niệm 400 năm ra đời chữ Quốc ngữ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Định biên soạn Tài liệu tuyên truyền *Kỷ niệm "400 năm chữ Quốc ngữ tại Bình Định"*, nhằm tôn vinh giá trị lịch sử của sự kiện quan trọng này, giới thiệu quảng bá rộng rãi với công chúng, du khách trong và ngoài nước về quá trình phôi thai, hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ qua các giai đoạn lịch sử; những đóng góp quan trọng của vùng đất và con người Bình Định với quá trình hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ, từ đó khơi gợi niềm tự hào dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân về công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

### I - QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CHỮ QUỐC NGỮ

Theo các nhà nghiên cứu, quá trình hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ có thể phân chia thành các thời kỳ như sau:

**1. Thời kỳ phôi thai của chữ Quốc ngữ:** Kể từ đầu thế kỷ XVII đến trước năm 1651, một số giáo sĩ phương Tây đến nước ta truyền giáo, từ nhu cầu học tiếng Việt để giao tiếp và truyền đạo, họ đã dùng chữ cái La tinh để ghi âm tiếng Việt. Trong các bản tường trình, báo cáo thường niên của các giáo sĩ gửi về La Mã đã xuất hiện nhiều địa danh, danh từ, câu tiếng Việt (3 từ, 6 từ, câu phức hợp) được La tinh hóa. Thời kỳ này chữ Quốc ngữ ra đời mới ở trạng thái sơ khai, cách ghi âm còn mang nặng dấu ấn cá nhân, chưa có quy chuẩn chặt chẽ, có chữ phiên âm theo tiếng

Scanned by CamScanner

Ý, có chữ phiên âm theo tiếng Bồ Đào Nha, dấu ghi thanh chưa đầy đủ, đôi khi dùng chữ thay dấu, nhiều chữ viết liền theo kiểu đa âm tiết của ngôn ngữ phương Tây...

**2. Thời kỳ ra đời và bước đầu phát triển của chữ Quốc ngữ:** Kể từ năm 1651 đến năm 1862, khi thực dân Pháp xâm chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ. Cuốn *Từ điển An Nam - Bồ Đào Nha - La tinh (Dictionarium Annamiticum Lusitanum Latinum)* cùng với *Văn phạm Việt ngữ* và *Phép giảng tám ngày* của Alexandre de Rhodes xuất bản năm 1651, đánh dấu sự ra đời của chữ Quốc ngữ mang tính hệ thống trên diện mạo ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng. Chữ Quốc ngữ tiếp tục phát triển với sự ra đời của *Từ điển Annam - Latinh (Dictionarium Anamitico Latinum)* của Pigneau de Béhaine năm 1773, *Từ vị Annam - Latinh ((Dictionarium Anamitico Latinum)* của J. Taberd năm 1838 cùng một số tác phẩm chữ Quốc ngữ của các giáo sĩ nước ngoài và một số người Việt Nam, nhưng phạm vi sử dụng chủ yếu vẫn giới hạn trong môi trường và không gian hoạt động của đạo Thiên chúa (Công giáo, Kitô giáo, Cơ Đốc giáo).

**3. Thời kỳ từ năm 1862 đến năm 1919**: Sau khi chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ, chính quyền thực dân bắt đầu sử dụng chữ Quốc ngữ, mở trường dạy chữ Quốc ngữ rồi đưa chữ Pháp, chữ Quốc ngữ vào trường học. Chữ Quốc ngữ bắt đầu được truyền bá ở Nam Kỳ. Sau khi thực dân Pháp xâm chiếm cả nước năm 1884, chữ Quốc ngữ mở rộng dần ra Bắc Kỳ, Trung Kỳ. Trong cải cách giáo dục do toàn quyền Paul Beau chủ trương năm 1904 - 1906, chữ Pháp và chữ Quốc ngữ được đưa vào hệ thống các trường Pháp - Việt thay thế dần chữ Hán trong giáo dục và thi cử. Năm 1919 chứng kiến khoa thi Hội cuối cùng, đánh dấu sự kết thúc nền thi cử Nho học bằng chữ Hán kéo dài gần 9 thế kỷ (từ 1075 - 1919). Trong nhà trường Pháp - Việt, ngoài các môn tiếng Pháp và chữ Quốc ngữ, mỗi tuần chỉ còn lại 2 giờ Hán văn. Sau đó và đến ngày nay, chữ Hán và chữ Nôm vẫn có người sử dụng trong khảo cứu và trong sáng tác thơ văn, nhưng vai trò trong hành chính, giáo dục và thi cử thì đã cáo chung. Chữ Pháp trở thành văn tự chính thống của nhà nước đô hộ và chữ Quốc ngữ được sử dụng cùng với tiếng Việt trong giao tiếp cộng đồng và một phần trong hành chính và giáo dục cấp tiểu học, trung học lúc bấy giờ.

**4. Thời kỳ từ năm 1919 đến Cách mạng tháng 8 năm 1945**: Trong thời kỳ này, những trí thức cấp tiến và yêu nước thấy rõ chữ Quốc ngữ là chữ viết rất tiện lợi, khoa học cần được phổ biến rộng rãi trong xã hội và trong nghiên cứu, sáng tác văn học, nghệ thuật. Đông Kinh nghĩa thục và Hội Truyền bá chữ Quốc ngữ giữ vai trò quan trọng trong phổ biến chữ Quốc ngữ. Các nhà báo, nhà thơ, nhà văn, nhà khoa học qua các công trình nghiên cứu và sáng tác đã góp phần quyết định hoàn thiện và làm phong phú chữ Quốc ngữ. Trong thời kỳ này, chữ Quốc ngữ đi vào cuộc sống và trở thành phương tiện tiếp thu những tư tưởng tiên tiến, những thành tựu văn hóa thế giới và truyền bá chủ nghĩa yêu nước trong các tầng lớp xã hội.

**5. Thời kỳ từ Cách mạng tháng 8 năm 1945 thắng lợi đến nay**: Sau thắng lợi của Cách mạng tháng 8 năm 1945, chữ Quốc ngữ lần đầu tiên trong lịch sử được công nhận trở thành chữ viết chính thức của nước Việt Nam độc lập, sử dụng trong nền hành chính quốc gia, trong giáo dục và thi cử kể cả trong giáo dục đại

Scanned by CamScanner

học. Với vị thế văn tự quốc gia, chữ Quốc ngữ phát triển nhanh chóng và càng ngày càng hoàn thiện, phong phú.

Sự ra đời của chữ Quốc ngữ không chỉ đánh dấu một thành tựu khoa học mới, mà còn giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong sự phát triển toàn diện của nền văn hóa Việt Nam; mở ra đột phá trong sự phát triển sáng tạo của mọi lĩnh vực văn hóa, góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng đất nước và giao lưu, hội nhập quốc tế. Chữ Quốc ngữ trở thành nét bản sắc văn hóa của dân tộc, vừa là công cụ hữu hiệu góp phần xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, vừa tạo điều kiện cho chúng ta dễ dàng tiếp cận văn minh thế giới, nhất là trong điều kiện toàn cầu hóa hiện nay.

## II - ĐÓNG GÓP CỦA BÌNH ĐỊNH ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CHỮ QUỐC NGỮ

Trong tiến trình lịch sử dân tộc, mảnh đất và con người Bình Định đã có những đóng góp quan trọng không chỉ đối với chữ Nôm mà đặc biệt là quá trình hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ, là nơi phôi thai và là một trong những trung tâm lớn truyền bá, phát triển chữ Quốc ngữ trong thế kỷ XVII liên tục đến thế kỷ XX.

**1.** Tháng 7/1618, quan Khám lý phủ Quy Nhơn Trần Đức Hòa là người đã đón các giáo sĩ phương Tây: Christoforo Borri, Francisco de Pina, Francesco Buzomi từ Hội An vào Quy Nhơn rồi đưa về lưu trú tại Nước Mặn (xã Phước Quang, huyện Tuy Phước ngày nay). Ông chu cấp tiền của, thực phẩm cho họ và cho dựng một cư sở đầu tiên ở Nước Mặn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sự lưu trú, truyền giáo, phiên âm, sáng tạo hình thành chữ Quốc ngữ. Nước Mặn trở thành trung tâm học tiếng Việt đầu tiên của các giáo sĩ phương Tây ở Đàng Trong vào đầu thế kỷ XVII.

**2.** Đến thời Tây Sơn, cuối thế kỷ XVIII, vua Quang Trung là người đã quyết định đưa chữ Nôm, chữ ghi âm tiếng Việt, trở thành *"Quốc ngữ"* buổi đầu của nước ta, thịnh hành trong công việc hành chính, các chiếu chỉ, sắc phong đều dùng chữ Nôm và chủ trương dùng chữ Nôm để dạy học, định chế độ thi cử, ra bài và làm bài cũng dùng chữ Nôm.

**3.** Trong thế kỷ XIX, chính các cụ Nguyễn Diêu, Đào Tấn đã có những cống hiến đưa chữ Nôm đến đỉnh cao văn chương chói lọi qua hàng trăm kiệt tác tuồng, thi ca đặc sắc.

**4.** Đến những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, tại Bình Định đã tồn tại Nhà in Tiểu chủng viện Làng Sông (ở xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước), một trong ba nhà in chữ Quốc ngữ đầu tiên trong cả nước, đã in phổ biến một số lượng rất lớn các sách báo chữ Quốc ngữ với hàng vạn ấn phẩm và hàng triệu trang in.

**5.** Đến đầu thế kỷ XX, phong trào thơ Mới được coi là đã có những đóng góp to lớn vào việc hiện đại hoá chữ Quốc ngữ thì Trường thơ Bình Định với

Scanned by CamScanner

những đại diện xuất sắc như: Hàn Mặc Tử, Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Quách Tấn, Yến Lan... đã có những cống hiến quan trọng làm nên sự phong phú và đa dạng của ngôn từ tiếng Việt.

**6.** Bên cạnh đó, hệ thống các trường học dạy chữ Quốc ngữ phát triển mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh, cùng với các cơ sở in Làng Sông, Quy Nhơn đã góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển nền giáo dục, truyền bá và phổ biến chữ Quốc ngữ, văn học Quốc ngữ trong nửa đầu thế kỷ XX.

**7.** Trong phong trào hoạt động của Hội truyền bá Quốc ngữ những năm 1938 - 1945 và đặc biệt là phong trào Bình dân học vụ đưa chữ Quốc ngữ xoá mù chữ cho toàn dân do Bác Hồ và Đảng ta phát động và lãnh đạo trong thời kỳ 9 năm kháng chiến chống Pháp, Bình Định luôn là một trong những địa phương đi đầu trong cả nước.

**8.** Các di tích lưu giữ dấu tích về quá trình ra đời và phát triển của chữ Quốc ngữ như cảng thị Nước Mặn, Tiểu chủng viện Làng Sông (Tuy Phước), Giáo phận Đông Đàng Trong ở Quy Nhơn trước đây mà ngày nay là Bình Định là những minh chứng còn lại trong suốt 400 năm tiến trình lịch sử chữ Quốc ngữ cũng như lịch sử vùng đất Bình Định.

Sự ra đời, phát triển của chữ Quốc ngữ và được sử dụng đến ngày nay đã có những đóng góp lớn vào sự phát triển của nền văn hóa Việt Nam mà Bình Định là một trong những nơi góp phần tích cực đối với nền văn hiến, văn minh ấy.

## III - NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

**1.** Tuyên truyền về lịch sử hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ, về chữ Quốc ngữ với sự phát triển của nền văn hóa Việt Nam.

**2.** Tuyên truyền quảng bá sâu rộng giúp nhân dân, du khách trong và ngoài tỉnh biết Nước Mặn (Tuy Phước) là một trong những trung tâm chữ Quốc ngữ phôi thai và ra đời sớm nhất, cùng với những đóng góp của mảnh đất và con người Bình Định với quá trình hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ.

**3.** Tuyên truyền giới thiệu về những nhân vật có cống hiến sáng tạo ra chữ Quốc ngữ, những nhân vật có đóng góp trên các lĩnh vực lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục góp phần phát triển, truyền bá chữ Quốc ngữ.

**4.** Tuyên truyền quảng bá giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, nơi phôi thai hình thành và phát triển chữ Quốc ngữ tại Bình Định như: Nước Mặn, Tiểu chủng viện Làng Sông để đông đảo du khách và nhân dân biết, góp phần quảng bá, phục vụ du lịch.

## IV - HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

**1.** Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nhất là Báo Bình Định, Đài Phát thanh và

Scanned by CamScanner

Truyền hình Bình Định, các tạp chí của tỉnh, trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, bản tin, đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố có tin, bài, cập nhật thông tin các hoạt động kỷ niệm 400 năm chữ Quốc ngữ tại Bình Định.

**2.** Tuyên truyền bằng trực quan để giới thiệu các tư liệu, hình ảnh về Bình Định với chữ Quốc ngữ.

**V - KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN**

**1.** Sự ra đời chữ Quốc ngữ - bước ngoặc quan trọng trong tiến trình lịch sử, văn hóa của dân tộc !

**2.** Nước Mặn (Tuy Phước) - Trung tâm ra đời đầu tiên của chữ Quốc ngữ !

**3.** Bình Định - Nơi phôi thai, phát triển, truyền bá chữ Quốc ngữ !

**4.** Chữ Quốc ngữ - Thành tựu khoa học quan trọng của dân tộc!

**5.** Chữ Quốc ngữ góp phần giữ gìn và phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam !

**VI - THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN**: Quý III năm 2018.

---

Scanned by CamScanner